

Số: ~~3965~~ /QĐ-BNN-TCCB

Hà Nội, ngày 16 tháng 9 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi**

**BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 199/2013/NĐ-CP ngày 26/11/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 18/2010/NĐ-CP ngày 05/3/2010 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng công chức; Thông tư số 03/2011/TT-BNV ngày 25/01/2011 của Bộ Nội vụ về hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 18/2010/NĐ-CP;

Căn cứ Quyết định số 1323/QĐ-BNN-TCCB ngày 17/6/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt Đề án “Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực ngành nông nghiệp và phát triển nông giai đoạn 2014-2020”; Quyết định số 784/QĐ-BNN-TCTL và Quyết định số 785/QĐ-BNN-TCTL ngày 21/4/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành “Đề án nâng cao hiệu quả quản lý khai thác công trình thủy lợi hiện có” và Kế hoạch hành động thực hiện Đề án;

Xét đề nghị của Tổng Cục trưởng Tổng cục Thủy lợi tại Tờ trình số 26/TTr-TCTL-QLCT ngày 25/8/2014 về việc đề nghị ban hành Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Tổng Cục trưởng Tổng cục Thủy lợi, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Lưu: VT, TCCB.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Thanh Nam**

## **KẾ HOẠCH**

### **Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3965/QĐ-BNN-TCCB  
ngày 16 tháng 9 năm 2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

#### **I. Mục tiêu, đối tượng đào tạo**

##### **1. Mục tiêu**

###### **a) Mục tiêu tổng quát**

Thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nhằm nâng cao trách nhiệm nghề nghiệp và năng lực quản lý, vận hành của công chức, viên chức, nhân viên làm nhiệm vụ quản lý khai thác công trình thủy lợi, đảm bảo đủ năng lực theo quy định hiện hành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, đáp ứng yêu cầu hiện đại hóa công tác quản lý thủy lợi, phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và gắn với xây dựng nông thôn mới.

###### **b) Mục tiêu cụ thể**

*Giai đoạn 1, từ năm 2014-2015:*

- Ban hành chương trình và bộ tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi;

- Tập trung đào tạo, bồi dưỡng:

+ Kiến thức, kỹ năng quản lý an toàn đập cho đội ngũ công chức, viên chức, nhân viên kỹ thuật quản lý vận hành hồ chứa nước, đập dâng;

+ Kiến thức, kỹ năng quản lý khai thác công trình thủy lợi nhỏ, nội đồng cho đội ngũ viên chức quản lý, nhân viên vận hành của tổ chức thủy nông cơ sở;

+ Kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ tiểu giáo viên có chuyên môn về quản lý khai thác công trình thủy lợi ở các địa phương.

*Giai đoạn 2, từ 2016-2020:* Tiếp tục thực hiện chương trình đào tạo, bồi dưỡng bảo đảm 100% tổ chức, cá nhân quản lý khai thác công trình thủy lợi đáp ứng yêu cầu về năng lực trong quản lý khai thác công trình thủy lợi theo quy định của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

##### **2. Đối tượng đào tạo**

a) Công chức, viên chức có chuyên môn thuộc chuyên ngành thủy lợi của Tổng cục Thủy lợi; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các Chi cục Thủy lợi thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

b) Công chức, viên chức là cán bộ quản lý (chủ tịch, giám đốc, phó giám đốc, kiểm soát viên) thuộc các công ty, đơn vị sự nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi.

c) Nhân viên kỹ thuật, người trực tiếp làm công tác vận hành công trình thuộc các công ty, đơn vị sự nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi.

d) Người quản lý, nhân viên trực tiếp vận hành công trình thủy lợi thuộc các Tổ chức hợp tác dùng nước (Tổ chức thủy nông cơ sở), cá nhân tham gia quản lý vận hành công trình thủy lợi.

## **II. Nội dung kế hoạch, chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng**

### **1. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng (có Phụ lục kèm theo)**

Thực hiện mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng tiểu giáo viên, kiến thức quản lý khai thác công trình thủy lợi cho các đối tượng trên phạm vi cả nước.

### **2. Chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng**

Xây dựng, ban hành chương trình và tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi, bao gồm 04 chương trình chính sau:

- Chương trình 1: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý, khai thác công trình thủy lợi cho công chức, viên chức thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi và lãnh đạo các Công ty, đơn vị sự nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi.

- Chương trình 2: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý khai thác công trình thủy lợi cho nhân viên kỹ thuật, người trực tiếp vận hành công trình thuộc Công ty, đơn vị sự nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi.

- Chương trình 3: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng cho nhân viên, viên chức quản lý, người trực tiếp vận hành công trình của các Tổ chức thủy nông cơ sở.

- Chương trình 4: Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý an toàn đập.

## **III. Tiến độ thực hiện**

### **1. Giai đoạn 2014-2015**

- Năm 2014, tập trung thực hiện các nội dung sau:

- + Xây dựng Chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng, kiến thức chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi.

- + Mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng tiểu giáo viên, lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý an toàn đập, đào tạo nâng cao năng lực cho các tổ chức thủy nông cơ sở tại các tỉnh trong vùng dự án vay vốn nước ngoài (ODA) thủy lợi, nông nghiệp (Miền núi phía Bắc, Tây Nguyên).

- Năm 2015, triển khai mở rộng các lớp đào tạo, bồi dưỡng quản lý khai thác công trình thủy lợi tại các tỉnh, thành phố trên phạm vi cả nước.

### **2. Giai đoạn 2016-2020:**

Tiếp tục triển khai mở rộng các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý khai thác công trình thủy lợi trên phạm vi toàn quốc.

## **IV. Kinh phí thực hiện**

Kinh phí để thực hiện đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi được lồng ghép từ các nguồn vốn, gồm:

- Kinh phí đào tạo từ các dự án ODA thủy lợi, nông nghiệp;
- Kinh phí đào tạo nghề cho lao động nông thôn (theo Quyết định số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ), Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới;
- Kinh phí khuyến nông cho công tác thủy lợi;
- Kinh phí đào tạo của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các địa phương, các tổ chức quản lý khai thác công trình thủy lợi;
- Các nguồn vốn hợp pháp khác.

## **V. Tổ chức thực hiện**

### **1. Vụ Tổ chức cán bộ**

- Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra việc triển khai thực hiện chương trình và kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng.
- Tổng hợp kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về quản lý khai thác công trình thủy lợi hàng năm, giai đoạn vào kế hoạch chung của Bộ. Trình Bộ giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng.

### **2. Tổng cục Thủy lợi**

- Chủ trì xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành về quản lý, khai thác công trình thủy lợi theo chức năng, nhiệm vụ, cụ thể như sau:
  - Hướng dẫn thực hiện kế hoạch đào tạo bồi dưỡng, trình Bộ thẩm định, phê duyệt tài liệu đào tạo, bồi dưỡng hoặc tổ chức thẩm định, phê duyệt theo quy định. Thống nhất nội dung tài liệu, hoặc sổ tay đào tạo, bồi dưỡng (nếu có) theo từng chương trình làm cơ sở áp dụng trong quá trình đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng chuyên ngành về quản lý khai thác công trình thủy lợi.
  - Tổng hợp kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về quản lý, khai thác công trình thủy lợi hàng năm, giai đoạn báo cáo Bộ.
  - Xây dựng, hướng dẫn tiêu chuẩn bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng quản lý khai thác công trình thủy lợi đối với đội ngũ công chức, viên chức. Chỉ đạo tổ chức các lớp đào tạo tiểu giáo viên, các lớp đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức quản lý, vận hành công trình thủy lợi tại các địa phương.
  - Cử lãnh đạo và chuyên viên có nhiều kinh nghiệm tham gia giảng bài tại các khóa đào tạo, bồi dưỡng.
  - Huy động, lồng ghép các nguồn vốn thực hiện đào tạo, bồi dưỡng về quản lý khai thác công trình thủy lợi.
  - Kiểm tra, đánh giá, tổng hợp báo cáo Bộ kết quả thực hiện đào tạo tiểu giáo viên; đào tạo, bồi dưỡng dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành về quản lý khai thác công trình thủy lợi trên toàn quốc hàng năm.

### **3. Các Trường và Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam**

- *Trường Đại học Thủy lợi:*

+ Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Thủy lợi và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chương trình đào tạo, tài liệu bồi dưỡng về an toàn đập và hồ chứa nước, báo cáo Tổng cục Thủy lợi trình Bộ thẩm định, ban hành.

+ Thực hiện mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về quản lý an toàn và cấp chứng chỉ hoặc chứng nhận đào tạo, bồi dưỡng theo nhiệm vụ được giao.

+ Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện.

- *Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam:*

- Chủ trì, phối hợp với Tổng cục Thủy lợi và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chương trình, tài liệu đào tạo, bồi dưỡng về quản lý khai thác công trình thủy lợi, báo cáo Tổng cục Thủy lợi trình Bộ thẩm định, ban hành.

- Tham gia, phối hợp với các Trường thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về quản lý khai thác công trình thủy lợi theo nhiệm vụ được giao.

- *Trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn I, II*

+ Thực hiện mở các lớp đào tạo tiểu giáo viên; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về quản lý khai thác công trình thủy lợi và cấp chứng chỉ đào tạo, bồi dưỡng theo nhiệm vụ được giao.

+ Tham gia xây dựng chương trình chi tiết đào tạo, bồi dưỡng về quản lý, khai thác công trình thủy lợi; biên soạn, chỉnh lý tài liệu và giảng dạy các chuyên đề có liên quan đến nghiệp vụ chuyên ngành về quản lý khai thác công trình thủy lợi.

+ Tổng hợp, báo cáo đánh giá tình hình thực hiện đào tạo.

#### **4. Các Ban quản lý dự án Thủy lợi, Nông nghiệp**

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành quản lý, khai thác công trình thủy lợi trên cơ sở lồng ghép vào kế hoạch hoạt động của Dự án.

- Các Ban quản lý dự án được phép sử dụng Chương trình và Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành quản lý, khai thác công trình thủy lợi khi tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý khai thác công trình thủy lợi trong khuôn khổ các dự án.

#### **5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương**

- Chủ trì, phối hợp, hướng dẫn và đôn đốc các cơ quan liên quan, các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi trong việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng về quản lý khai thác công trình thủy lợi tại địa phương.

- Tham gia, phối hợp với các Trường, Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam, các đơn vị tư vấn triển khai các lớp đào tạo tiểu giáo viên do Tổng cục Thủy lợi chỉ đạo tổ chức.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng cho công chức, viên chức làm công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi tại các địa phương.

- Hàng năm tổng kết, đánh giá, báo cáo Tổng cục Thủy lợi kết quả đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành về quản lý khai thác công trình thủy lợi tại địa phương./.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**



**Trần Thanh Nam**

**PHỤ LỤC**  
**Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyên ngành**  
**quản lý khai thác công trình thủy lợi**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3965/QĐ-BNN-TCCB ngày 16 tháng 9 năm 2014 của*  
*Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)*

STT	Nội dung	Sản phẩm/khối lượng	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện hoạt động	Thời gian thực hiện	
					Bắt đầu	Hoàn thành
1	Xây dựng, ban hành kế hoạch đào tạo tổng thể chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi	Kế hoạch ban hành theo Quyết định của Bộ trưởng	Tổng cục Thủy lợi	Tổng cục Thủy lợi	4/2014	9/2014
2	Xây dựng, ban hành Khung chương trình đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi	Chương trình ban hành theo Quyết định của Bộ trưởng	Tổng cục Thủy lợi	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam	3/2014	9/2014
3	Xây dựng, ban hành bộ tài liệu đào tạo, bồi dưỡng kiến thức chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi:					
3.1	Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý khai thác công trình thủy lợi cho công chức, viên chức thuộc cơ quan quản lý nhà nước về thủy lợi, lãnh đạo các công ty, đơn vị sự nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi.	Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng được thẩm định, ban hành theo quy định	Tổng cục Thủy lợi	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam	3/2014	10/2014
3.2	Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý khai thác công trình thủy lợi cho nhân viên kỹ thuật, người trực tiếp vận hành công trình thuộc Công ty, đơn vị sự nghiệp quản lý khai thác công trình thủy lợi.	Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng được thẩm định, ban hành theo quy định	Tổng cục Thủy lợi	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam	3/2014	10/2014
3.3	Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý khai thác công trình thủy lợi nhỏ, thủy lợi nội đồng cho nhân viên, viên chức quản lý,	Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng được thẩm định, ban hành theo	Tổng cục Thủy lợi	Viện Khoa học Thủy lợi Việt Nam	3/2014	10/2014

*Bh*

STT	Nội dung	Sản phẩm/khối lượng	Đơn vị chủ trì	Đơn vị thực hiện hoạt động	Thời gian thực hiện	
					Bắt đầu	Hoàn thành
	người trực tiếp vận hành công trình của các Tổ chức thủy nông cơ sở.	quy định				
3.4	Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý an toàn đập.	Tài liệu đào tạo, bồi dưỡng được thẩm định, ban hành theo quy định	Tổng cục Thủy lợi	Trường Đại học Thủy lợi	3/2014	10/2014
4	<b>Mở các lớp đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng tiểu giáo viên, đào tạo kiến thức chuyên ngành quản lý khai thác công trình thủy lợi</b>					
4.1	Đào tạo tiểu giáo viên, quản lý an toàn đập, quản lý khai thác công trình thủy lợi	22 lớp	Tổng cục Thủy lợi	Trường Cán bộ Quản lý NN&PTNT I, II; Trường Đại học Thủy lợi, Viện Khoa học Thủy lợi	3/2014	12/2014
4.2	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý an toàn đập, quản lý khai thác công trình thủy lợi	20 lớp	Tổng cục Thủy lợi	Trường Cán bộ Quản lý NN&PTNT I, II Trường Đại học Thủy lợi, Viện Khoa học Thủy lợi	1/2015	12/2015
4.3	Đào tạo, bồi dưỡng kiến thức quản lý an toàn đập, quản lý khai thác công trình thủy lợi tại các địa phương trên toàn quốc	12.000 người /năm	Các địa phương	Đơn vị, cơ sở đào tạo ở trung ương và địa phương	1/2016	12/2020